

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 16 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Tự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Ánh

Ông Lê Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Huỳnh T (tên gọi khác không), sinh ngày 21/7/2002; tại thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: Tổ 8, khóm 3, phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hoà Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu N; Vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại đang thi hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1994 (đã chết). Địa chỉ: Khu vực L, phường P1, quận O, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 (xin vắng mặt). Địa chỉ: Khu vực L, phường P1, quận O, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà **Nguyễn Thị Thu N**, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 8, khóm 3, phường P, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long;

2/ **Công ty TNHH bảo hiểm phi nhân thọ A Việt Nam** (vắng mặt). Địa chỉ: H1, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Bích P2**, sinh năm 1981 (vắng mặt). Địa chỉ: Tổ 13, khóm T2, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 10/5/2022 bị cáo Nguyễn Huỳnh T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C – 013.88 chạy trên Quốc Lộ 54 theo hướng từ thị xã M về thị trấn Q, huyện B, khi đến đoạn đường thuộc tổ 13, khóm T2, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C -013.88 lấn sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô biển số 65K1 - 060.78 do anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 điều khiển chở vợ phía sau là chị Huỳnh Thị H, sinh năm: 1994 cùng ngụ: khu vực L, phường P1, quận O, thành phố Cần Thơ chạy theo chiều hướng ngược lại, làm xe mô tô ngã xuống lộ, chị H và anh V bị thương nặng và được đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị.

Đến ngày 11/5/2022 do chị H bị thương quá nặng không thể điều trị được nên gia đình chị H xin đưa về nhà, sau đó chị H đã tử vong.

Trong ngày 11/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long kết hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đến để khám nghiệm tử thi xác định nguyên nhân tử vong của chị Huỳnh Thị H nhưng phía gia đình chị H cương quyết từ chối khám nghiệm tử thi, không yêu cầu xử lý hình sự và cho rằng nguyên nhân tử vong của chị H là do tai nạn giao thông.

Đến ngày 22/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân rút toàn bộ hồ sơ bệnh án của chị Huỳnh Thị H tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ gửi đến Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh để giám định nguyên nhân tử vong của chị Huỳnh Thị H.

Căn cứ vào kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 3558/C09B ngày 06/7/2022 của Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân tử vong của chị Huỳnh Thị H là do đa chấn thương (Do tai nạn giao thông).

Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn V Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Tân đã ra Quyết định trưng cầu giám định và Quyết định dẫn giải đi giám định nhưng anh V kiên quyết từ chối và không chấp hành việc dẫn giải để đưa đi giám định thương tích của anh V và không yêu cầu về hình sự đối với thương tích của anh.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả kiểm tra hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 10/5/2022, Biên bản xác định lỗi vi phạm và hồ sơ thu thập được, xác định nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do: Nguyễn Huỳnh T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C – 013.88 đi không đúng phần

đường quy định (lấn sang hết phần đường bên trái theo hướng đi) vi phạm vào khoản 1, Điều 9 luật giao thông đường bộ: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS.BT ngày 28/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Huỳnh T và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Hình phạt chính: Áp dụng:

+ Điểm a khoản 1, 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Điều 38, 65, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm đến 04 năm.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị cấm bị cáo Nguyễn Huỳnh T hành nghề tài xế từ 01 năm đến 02 năm.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Hoàn trả 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T cho bị cáo T.

c) Về trách nhiệm dân sự trong hình sự: Anh Nguyễn Văn V là bị hại cũng là người đại diện cho gia đình nạn nhân Huỳnh Thị H, đã yêu cầu phía bị cáo T và chủ xe bồi thường số tiền 274.000.000 đồng (bao gồm: chi phí điều trị, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 230.000.000 đồng, chi phí điều trị thương tích cho anh V và chi phí sửa xe là 44.000.000 đồng) được bị cáo T và bà Nguyễn Thị Thu N đồng ý bồi thường xong, nay anh V không còn yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét tiếp.

Bà Nguyễn Thị Thu N (mẹ ruột bị cáo T) đứng ra bồi thường cho gia đình anh V với số tiền như trên, bà N không yêu cầu bị cáo T trả lại nên không đặt ra xem xét

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa

Bị cáo Nguyễn Huỳnh T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố, đã nhận thức được hành vi sai trái, rất ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xin được giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm có điều kiện lao động phụ giúp gia đình.

- Bà Nguyễn Thị Thu N đã nhận xe Ô tô biển số 64C - 013.88 đã bị hư hỏng, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 64C - 013.88 do Cơ quan điều tra công an huyện Bình Tân đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu N xong, bà N không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì về tài sản bị hư hỏng.

- Đối với giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T thì Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Tân chưa trả lại cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên thuộc Công an huyện Bình Tân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản kết luận giám định pháp y; Kết luận lỗi của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Tân có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 10/5/2022 bị cáo Nguyễn Huỳnh T điều khiển xe ô tô tải biển số 64C - 013.88 chạy trên đường Quốc Lộ 54 theo hướng từ thị xã M về thị trấn Q, khi đến đoạn đường thuộc tổ 13, khóm T2, thị trấn Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị can T điều khiển xe ô tô tải 64C - 013.88 lấn sang phần đường bên trái và chạm vào xe mô tô 65K1 - 060.78 do anh Nguyễn Văn V điều khiển chở theo phía sau là chị Huỳnh Thị H chạy theo chiều hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm anh Nguyễn Văn V và chị Huỳnh Thị H đều bị thương nặng và được đưa đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị. Đến ngày 11/5/2022 do thương tích chị H quá nặng không thể điều trị được nên gia đình chị H xin xuất viện về nhà, sau đó chị H đã tử vong. Thiệt hại xảy ra do lỗi của bị cáo do đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”. Như vậy, Hành vi của bị cáo Nguyễn Huỳnh T đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham*

gia giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo về tội danh với điều luật và luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng khi tham gia giao thông. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường đầy đủ thiệt hại do hậu quả gây ra, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có địa chỉ rõ ràng, nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần lao động, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo T phạm tội do sơ suất vô ý, đại diện người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó gia đình bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thành Phước, thị xã Bình Minh tặng giấy khen biểu dương hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình Văn hoá tiêu biểu năm 2021, 2022 và có Tấm lòng đóng góp 8,5 tấn gạo bằng tổng giá trị phúc lợi 133.000.000 đồng hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 trên địa bàn phường P, thị xã M. Đây là các tình tiết khác làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân giữ quyền công tố đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nguyễn Huỳnh T được hưởng án treo. Do bị cáo Nguyễn Huỳnh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét bị cáo T làm nghề tài xế, nên Hội đồng xét xử áp dụng Hình phạt bổ sung cấm bị cáo Nguyễn Huỳnh T hành nghề tài xế 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả:

+ Xe ô tô biển số 64C - 013.88 đã bị hư hỏng, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 64C – 013.88 cho bà Nguyễn Thị Thu N. Bà N không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì về tài sản bị hư hỏng.

- Xe mô tô 65K1 - 060.78 đã bị hư hỏng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65K1 - 060.78 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn V cho anh V xong.

- Hoàn trả giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T cho bị cáo T (*giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ*).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015. Bà Nguyễn Thị Thu N và bị cáo Nguyễn Huỳnh T và Anh Nguyễn Văn V là bị hại cũng là người đại diện cho gia đình nạn nhân Huỳnh Thị H, đã nhận tiền bồi thường số tiền 274.000.000 đồng (bao gồm: chi phí điều trị, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 230.000.000 đồng, chi phí điều trị thương tích cho anh V và chi phí sửa xe là 44.000.000 đồng) xong. Anh V không còn yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét tiếp.

Bà Nguyễn Thị Thu N (mẹ ruột bị cáo T) đứng ra bồi thường cho gia đình anh V với số như trên, bà N không yêu cầu bị cáo T trả lại nên không đặt ra xem xét.

- Xét Công ty bảo hiểm A Việt Nam đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu N chủ xe 64C – 013.88 số tiền 182.000.000 đồng (một trăm tám mươi hai triệu đồng) xong. Bà Nguyễn Thị Thu N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Huỳnh T** (tên gọi khác không) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

a. Áp dụng:

+ Điểm a khoản 1, 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Điều 38, 65, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thành Phước trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Huỳnh T hành nghề tài xế 01 năm kể từ ngày tuyên án.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả:

- Xe ô tô biển số 64C - 013.88 đã bị hư hỏng, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 64C – 013.88 cho bà Nguyễn Thị Thu N. Bà N không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì về tài sản bị hư hỏng.

- Xe mô tô 65K1 - 060.78 đã bị hư hỏng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 65K1 - 060.78 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn V cho anh V xong.

- Hoàn trả cho Nguyễn Huỳnh T giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T (*giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Huỳnh T do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ*).

c) Về trách nhiệm dân sự trong hình sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015. Bà Nguyễn Thị Thu N và bị cáo Nguyễn Huỳnh T và Anh Nguyễn Văn V là bị hại cũng là người đại diện cho gia đình nạn nhân Huỳnh Thị H, đã nhận tiền bồi thường số tiền 274.000.000 đồng (bao gồm: chi phí điều trị, mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần với số tiền 230.000.000 đồng, chi phí điều trị thương tích cho anh V và chi phí sửa xe là 44.000.000 đồng) xong. Anh không còn yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét tiếp.

Bà Nguyễn Thị Thu N (mẹ ruột bị cáo T) đứng ra bồi thường cho gia đình anh V với số tiền như trên, bà N không yêu cầu bị cáo T trả lại nên không đặt ra xem xét.

Công ty bảo hiểm A Việt Nam đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu N chủ xe 64C – 013.88 số tiền 182.000.000 đồng (một trăm tám mươi hai triệu đồng) xong. Bà Nguyễn Thị Thu N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huỳnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Huỳnh T có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01

- VKSND huyện Bình Tân: 01

- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01
- Công an huyện Bình Tân: 02
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01
- UBND phường Thành Phước,
Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long).
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng: 06
- Lưu: 05.

PHẠM THÀNH TỰU

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mười Hai